

**UBND XÃ TUY AN NAM
TRUNG TÂM PVHCC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 18 /TB-TTPVHCC

Tuy An Nam, ngày 18 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 746/QĐ-UBND, ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở nông nghiệp và Môi trường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

UBND xã Tuy An Nam thông báo, công khai, niêm yết về quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm (Quyết định số 746/QĐ-UBND, ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk) đến toàn thể nhân dân trên địa bàn xã biết, triển khai và thực hiện đúng quy định./.

(Đính kèm Quyết định số 746/QĐ-UBND, ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Nơi nhận:

- CT, các Phó CT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Phòng VHXX;
- Lưu: VT- TTPVHCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Nhị Hằng
Nguyễn Thị Nhị Hằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 746 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 194/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; số 222/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; số 530/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 192/TTr-SNNMT ngày 10/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 47 quy trình (27 quy trình nội bộ và 20 quy trình nội bộ liên thông) trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nội dung công bố quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại số thứ tự 1 Mục V Phần A Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 04/9/2024; số thứ tự 1, 2, 4 Mục I, số thứ tự 1, 3, 4, 7 Mục II Phụ lục I, số thứ tự 3, 8 Mục I số thứ tự 1 Mục II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 01729/QĐ-UBND ngày 20/10/2025; số thứ tự 1, 2 Phụ lục I, số thứ tự 6 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 01156/QĐ-UBND ngày 03/9/2025; số thứ tự 1 Mục I phần A1; số thứ tự 2, 3, 5 Mục II Phần A1; số thứ tự 1, 2 Mục I Phần A2, số thứ tự 1 Mục II Phần A2 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h.v*

Nơi nhận: *h.v*

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Văn);
- Các PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh, đ/c Hùng);
- Viễn thông Đắk Lắk;
- Các Phòng, TT: NNMT, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC (B-02b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn

Phụ lục I
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp, cấp lại mã số rừng trồng sản xuất là rừng trồng (Mã số TTHC: 1.014605)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Chi cục Kiểm lâm	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 2	Kiểm tra thông tin hồ sơ và thực hiện cấp, cấp lại mã số	Công chức xử lý	07
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng	0,5
	Bước 4	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	01
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Chi cục Kiểm lâm <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 10

2. Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (Mã số TTHC: 3.000198)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Chi cục Kiểm lâm	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, thành lập hội đồng thẩm định, tiến hành thẩm định hồ sơ, thực hiện kiểm tra hiện trường, lập biên bản thẩm định và báo cáo thẩm định	Công chức xử lý	11

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng	0,5
	Bước 4	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	01
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Chi cục Kiểm lâm <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 13,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 14

3. Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp
(Mã số TTHC: 3.000179)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	1,5
	Bước 3	Thẩm định, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Chi cục Kiểm lâm <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(2) 3,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 04

4. Xác nhận bằng kê lâm sản (Mã số TTHC: 1.000045)

4.1. Trường hợp không cần xác minh

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Hạt Kiểm lâm khu vực	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho Văn thư	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 4	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Hạt Kiểm lâm khu vực <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(2) 1,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 02

4.2. Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Hạt Kiểm lâm khu vực	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	1,75

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 4	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Văn thư	Công chức xử lý hồ sơ	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Hạt Kiểm lâm khu vực (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(2) 2,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 03

4.3. Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản mà có nhiều nội dung phức tạp

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 Ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Hạt Kiểm lâm khu vực	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	2,75

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 4	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Văn thư	Công chức xử lý hồ sơ	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Hạt Kiểm lâm khu vực (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(2) 3,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 04

5. Thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên (Mã số TTHC: 1.014022)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
<p align="center">Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã</p>	<p align="center">Bước 1</p>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ</p>		
	<p align="center">Bước 2</p>	<p>Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>	<p>Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ</p>	<p align="center">0,25</p>
	<p>Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>			
	<p>Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</p>			

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường văn bản tham vấn ý kiến của Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, chuyên gia và cơ quan có thẩm quyền quản lý khu vực dự kiến thả.	Công chức xử lý	2,5
	Bước 3	Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, chuyên gia và cơ quan có thẩm quyền quản lý khu vực dự kiến thả trả lời văn bản tham vấn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, chuyên gia và cơ quan có thẩm quyền quản lý khu vực dự kiến thả.	10
	Bước 4	Sau khi nhận được kết quả tham vấn, dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng chuyên môn.	Công chức xử lý	0,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 7	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
	Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 16

6. Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Mã số TTHC: 1.008675).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)				(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Thẩm định hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng.	Công chức xử lý hồ sơ	11

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 5	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 15

7. Đăng ký mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục CITES (Mã số TTHC: 1.004819).

7.1. Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả	Công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng		
	Bước 3	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 2,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 03

7.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu Chi cục ban hành văn bản kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở	Công chức xử lý hồ sơ	01

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Tổ chức kiểm tra xác minh tại cơ sở. Tham mưu kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng.	Công chức xử lý hồ sơ và các đơn vị có liên quan	12
	Bước 4	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 5	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 15

7.3. Trường hợp nuôi, trồng loài thuộc Phụ lục CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam

7.3.1. Trường hợp cần tham vấn cơ quan khoa học CITES và không cần kiểm tra thực tế.

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu văn bản tham vấn đề nghị xác nhận của Cơ	Công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		quan khoa học CITES việc nuôi, trồng không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài và các loài khác có liên quan trong tự nhiên		
	Bước 3	Tham vấn Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	06
	Bước 4	Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được văn bản xác nhận của Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(2) 9,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 10

7.3.2. Trường hợp cần tham vấn cơ quan khoa học CITES đồng thời cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
<p align="center">Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã</p>	<p align="center">Bước 1</p>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	<p align="center">Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ</p>	<p align="center">0,25</p>
	<p align="center">Bước 2</p>	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	<p>Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>			
<p align="center">Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p align="center">Bước 1</p>	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	<p align="center">Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm</p>	<p align="center">0,25</p>
	<p align="center">Bước 2</p>	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu văn bản tham vấn đề nghị xác nhận của Cơ quan khoa học CITES việc nuôi, trồng không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài và các loài khác có liên quan trong tự nhiên đồng thời tham mưu kiểm tra thực tế	<p align="center">Công chức xử lý hồ sơ</p>	<p align="center">1,5</p>

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Lấy ý kiến tham vấn của Cơ quan khoa học CITES; Kiểm tra xác minh tại cơ sở	Công chức xử lý hồ sơ và các đơn vị có liên quan	11
	Bước 4	Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được văn bản xác nhận của Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 15

7.4. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục I CITES để xuất khẩu vì mục đích thương mại

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01	Công chức xử lý hồ sơ	9,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		<p>ngày kể từ ngày nhận hồ sơ).</p> <p>Tổ chức kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết; tham mưu văn bản và hồ sơ gửi Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.</p>		
	Bước 3	<p>Xem xét, trình hồ sơ cho Ban Thư ký CITES thẩm định.</p> <p>Sau khi có kết quả thẩm định của Ban Thư ký CITES cho cơ quan cấp mã số, Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp mã số.</p>	Công chức xử lý hồ sơ	04
	Bước 4	<p>Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được thông báo của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam</p>	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	<p>Xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả giải quyết TTHC</p>	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	<p>Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC</p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 15,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 16 <i>(Không bao gồm thời gian thẩm định hồ sơ của Ban Thư ký CITES)</i>

8. Cấp sửa đổi, bổ sung thông tin mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục CITES (Mã số TTHC: 3.000496)

8.1. Trường hợp không cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01	Công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng		
	Bước 3	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 2,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 03

8.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyên thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ).	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng chuyên môn; Lãnh đạo Chi cục	01

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		Tham mưu Chi cục ban hành văn bản kiểm tra, đánh giá thực tế tại cơ sở		
	Bước 3	Tổ chức kiểm tra xác minh tại cơ sở. Tham mưu kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng.	Công chức xử lý hồ sơ và các đơn vị có liên quan	12
	Bước 4	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 5	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 15

8.3. Trường hợp nuôi, trồng loài thuộc Phụ lục CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam

8.3.1. Trường hợp cần tham vấn cơ quan khoa học CITES và không cần kiểm tra thực tế.

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu văn bản tham vấn đề nghị xác nhận của Cơ quan khoa học CITES việc nuôi,	Công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		trông không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài và các loài khác có liên quan trong tự nhiên		
	Bước 3	Tham vấn Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	06
	Bước 4	Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được văn bản xác nhận của Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(2) 9,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 10

Handwritten text, likely bleed-through from the reverse side of the page. The text is extremely faint and illegible due to the quality of the scan. It appears to be organized into several paragraphs or sections, but the specific content cannot be discerned.

8.3.2. Trường hợp cần tham vấn cơ quan khoa học CITES đồng thời cần kiểm tra thực tế

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tham mưu văn bản tham vấn đề nghị xác nhận của Cơ quan khoa học CITES việc nuôi, trồng không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài và các loài khác có liên quan	Công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		trong tự nhiên đồng thời tham mưu kiểm tra thực tế		
	Bước 3	Lấy ý kiến tham vấn của Cơ quan khoa học CITES; Kiểm tra xác minh tại cơ sở	Công chức xử lý hồ sơ và các đơn vị có liên quan	11
	Bước 4	Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được văn bản xác nhận của Cơ quan khoa học CITES	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 15

The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry should be supported by a valid receipt or invoice. This not only helps in tracking expenses but also ensures compliance with tax regulations.

In the second section, the author outlines the process of reconciling bank statements with the company's ledger. It is crucial to identify any discrepancies and investigate their causes. Common reasons for errors include bank charges, rounding differences, and data entry mistakes.

The third section provides a detailed breakdown of the company's revenue streams. It categorizes sales into different product lines and regions, allowing for a more granular analysis of performance. This data is essential for identifying trends and making informed business decisions.

Finally, the document concludes with a summary of the financial health of the organization. It highlights the overall profitability and the effectiveness of the current financial management strategies. The author suggests areas for improvement and offers recommendations for future financial planning.

8.4. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục I CITES để xuất khẩu vì mục đích thương mại

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã</p>	<p>Bước 1</p>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ</p>	<p>Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ</p>	<p>0,25</p>
	<p>Bước 2</p>	<p>Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>		
	<p>Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>			
	<p>Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</p>			
<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>Bước 1</p>	<p>Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm</p>	<p>0,25</p>
	<p>Bước 2</p>	<p>Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ).</p>	<p>Công chức xử lý hồ sơ</p>	<p>9,5</p>

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		Tổ chức kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết; tham mưu văn bản và hồ sơ gửi Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.		
	Bước 3	Xem xét, trình hồ sơ cho Ban Thư ký CITES thẩm định. Sau khi có kết quả thẩm định của Ban Thư ký CITES cho cơ quan cấp mã số, Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp mã số.	Công chức xử lý hồ sơ	04.
	Bước 4	Tham mưu kết quả giải quyết TTHC sau khi nhận được thông báo của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 5	Xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 6	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>		(2) 15,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 16 <i>(Không bao gồm thời gian thẩm định hồ sơ của Ban Thư ký CITES)</i>

9. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư (Mã số TTHC: 1.007918).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,5
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,5
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Nhận hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ, tổ chức thẩm định. Dự thảo kết quả	Công chức xử lý hồ sơ	06

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		thẩm định, Thông báo kết quả thẩm định	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 8,5
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 09

Handwritten notes in the top section of the page, including a list of items and some descriptive text.

Handwritten notes in the middle section of the page, continuing the list and descriptions.

Handwritten notes in the bottom section of the page, concluding the list and descriptions.

10. Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu (Mã số TTHC: 3.000159).

10.1. Trường hợp không có thông tin vi phạm

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)	
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25	
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)				
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)				0,25 (1)
Hạt Kiểm lâm khu vực	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý, kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25	

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 2	Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25
	Bước 4	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết tại Hạt Kiểm lâm khu vực <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 1,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 02

10.2. Trường hợp có thông tin vi phạm

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)	
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ			
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25	
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)				
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)				(1) 0,25
Hạt Kiểm lâm khu vực	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý, kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,25	

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 2	Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Công chức xử lý hồ sơ	1,75
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực	0,5
	Bước 4	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết tại Hạt Kiểm lâm khu vực <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 2,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 03

11. Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ (Mã TTHC: 3.000160)

11.1. Đối với doanh nghiệp không phải xác minh

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã</p>	<p>Bước 1</p>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ</p>	<p>Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ</p>	<p>0,5</p>
	<p>Bước 2</p>	<p>Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>		
	<p>Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</p>			
	<p>Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</p>			
<p>Sở Nông nghiệp và</p>	<p>Bước 1</p>	<p>Nhận hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm</p>	<p>0,5</p>

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Môi trường	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức xử lý hồ sơ	02
	Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 4	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 3,5
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 04

11.2. Đối với doanh nghiệp phải xác minh

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,5
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).			(1) 0,5
	Bước 1	Nhận hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả	Công chức xử lý hồ sơ	6,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng		
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5
	Bước 5	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Công chức xử lý hồ sơ, Văn thư	0,5
	Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 8,5
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 09

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại (Mã số TTHC: 1.012922)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức tại Trung tâm PVHCC xã (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến UBND cấp xã trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
UBND cấp xã	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,25
	Bước 2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ tổ chức kiểm tra hiện trường để xác định nguyên nhân mức độ thiệt hại rừng trồng, trình UBND cấp xã quyết định. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo phòng	Lãnh đạo phòng chuyên môn chuyên công chức xử lý hồ sơ	1,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo phòng chuyên môn	Công chức xử lý hồ sơ	0,25
	Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,25
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	- Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết tại UBND cấp xã <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 2,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 03

2. Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (Mã số TTHC: 1.014832).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức tại Trung tâm PVHCC xã (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến UBND cấp xã trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,25
UBND cấp xã	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tổ chức điều tra, đánh giá, kiểm tra, xác nhận báo cáo hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng và ranh giới khu	Công chức xử lý	09

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		rừng, kiểm tra nội dung giao rừng, cho thuê rừng theo quy định; Dự thảo các văn bản có liên quan trình phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng.		
	Bước 3	Kiểm tra, xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 4	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC, trình Chủ tịch UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25
	Bước 5	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	4,5
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển hồ sơ đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết tại UBND cấp xã <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 14,75
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 15

3. Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân (Mã số TTHC: 1.012694).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức tại Trung tâm PVHCC xã (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến UBND cấp xã trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			
UBND cấp xã	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,25
	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ (trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì trả lời trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Dự thảo các văn bản có liên quan trình phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo phòng.	Công chức được giao xử lý	04

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)	
	Bước 3	Kiểm tra, xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5	
	Bước 4	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC, trình Chủ tịch UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25	
	Bước 5	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	2,5	
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển hồ sơ đến Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25	
	Tổng thời gian giải quyết tại UBND cấp xã <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(2) 7,75
	Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)		Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 08	

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions and activities. It emphasizes that proper record-keeping is essential for ensuring transparency and accountability in financial operations.

2. The second part of the document outlines the various methods and tools used for data collection and analysis. It highlights the need for robust data management systems that can handle large volumes of information efficiently and securely.

3. The third part of the document focuses on the role of technology in modern data processing. It discusses how advanced software solutions and cloud-based platforms have revolutionized the way data is stored, accessed, and analyzed.

4. The fourth part of the document addresses the challenges associated with data privacy and security. It provides insights into best practices for protecting sensitive information and ensuring compliance with relevant regulations.

5. The fifth part of the document concludes by summarizing the key findings and recommendations. It stresses the importance of continuous monitoring and improvement in data management processes to stay ahead of evolving industry trends.

6. The sixth part of the document explores the integration of data with other business systems. It discusses how seamless data flow can enhance operational efficiency and provide a more holistic view of the organization's performance.

7. The seventh part of the document examines the impact of data on decision-making. It illustrates how data-driven insights can help leaders make more informed choices and optimize resource allocation across different departments.

8. The eighth part of the document discusses the future of data management. It looks at emerging technologies and trends that are expected to shape the landscape of data processing in the coming years.

9. The ninth part of the document provides a detailed overview of the data lifecycle. It covers the stages from data acquisition to archiving, ensuring that each step is executed with precision and care.

10. The tenth part of the document offers practical advice for implementing data management strategies. It includes case studies and examples of successful organizations that have effectively managed their data resources.

11. The eleventh part of the document discusses the importance of data quality. It explains how high-quality data is crucial for accurate analysis and reliable decision-making, and provides tips for maintaining data integrity.

12. The twelfth part of the document explores the role of data in customer relationship management. It shows how data can be used to understand customer behavior, personalize marketing efforts, and improve overall customer satisfaction.

13. The thirteenth part of the document addresses the issue of data governance. It outlines the principles and frameworks for establishing a strong data governance structure to ensure consistent and responsible data handling.

14. The fourteenth part of the document discusses the importance of data literacy. It emphasizes the need for employees to have a basic understanding of data concepts and tools to effectively utilize data in their work.

15. The fifteenth part of the document concludes with a final summary and a call to action. It encourages organizations to embrace data as a strategic asset and to invest in the necessary infrastructure and talent to maximize its value.

16. The sixteenth part of the document provides a detailed look at data visualization techniques. It discusses how visual representations of data can make complex information easier to understand and communicate to stakeholders.

17. The seventeenth part of the document explores the use of data in predictive analytics. It explains how machine learning algorithms can be used to analyze historical data and identify patterns that can help forecast future trends and outcomes.

18. The eighteenth part of the document discusses the importance of data backup and recovery. It provides guidelines for creating a robust backup strategy to protect against data loss and ensure business continuity in the event of a disaster.

19. The nineteenth part of the document addresses the issue of data retention. It discusses the factors that influence how long data should be kept and the importance of having a clear policy for data archiving and deletion.

20. The twentieth part of the document concludes with a final thought on the value of data. It reiterates that data is not just a collection of numbers, but a powerful tool that can drive innovation, growth, and success for any organization.

4. Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư (Mã số TTHC: 1.007919).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã	Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) tài liệu và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,5
	Bước 2	Chuyển thông tin về hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đến công chức tại Trung tâm PVHCC xã (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)		
	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến UBND cấp xã trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh)			
	Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)			(1) 0,5
UBND cấp xã	Bước 1	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
	Bước 2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ tổ chức thẩm định và có báo cáo kết quả thẩm định. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo phòng	Lãnh đạo phòng chuyên môn cấp xã chuyên công chức xử lý hồ sơ	5,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 3	Thông qua dự thảo, trình Lãnh đạo phòng chuyên môn	Công chức xử lý hồ sơ	01
	Bước 4	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01
	Bước 5	Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Lãnh đạo phòng chuyên môn, chuyển cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Tổng thời gian giải quyết tại UBND cấp xã <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 8,5
Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1)+(2) = 9